

Present Continuous

(also called *Present Progressive*)

We often use the **Present Continuous tense** in English. It is very different from the [Present Simple](#) tense, both in structure and in use.



How do we make the Present Continuous tense?

The structure of the Present Continuous tense is:

subject	+	auxiliary <i>be</i>	+	main verb
		conjugated in Present Simple		
		am, are, is		present participle (-ing)

The auxiliary verb (be) is conjugated in the Present Simple: *am, are, is*

The main verb is invariable in present participle form: *-ing*

For negative sentences we insert **not** between the auxiliary verb and the main verb.

For question sentences, we **exchange** the subject and the auxiliary verb.

Look at these example sentences with the Present Continuous tense:

	subject	auxiliary verb		main verb	
+	I	am		speaking	to you.
+	You	are		reading	this.
-	She	is	not	staying	in London.
-	We	are	not	playing	football.
?	Is	he		watching	TV?
?	Are	they		waiting	for John?

How do we use the Present Continuous tense?

We use the Present Continuous to talk about:

- action happening now
- action in the future

Present Continuous for action happening now

a) for action happening **exactly now**

I am eating my lunch.		
past	present	future
	The action is happening now.	

Look at these images. Right now you are looking at this screen and at the same time...

		
the pages are turning	the candle is burning	the numbers are spinning

b) for action happening **around now**

The action may not be happening exactly now, but it is happening just before and just after now, and it is not permanent or habitual.

John is looking for a new job.

past	present	future
	The action is happening "around" now.	

Look at these examples:

- Muriel **is learning** to drive.
- I **am living** with my sister until I find an apartment.

Present Continuous for the future

We can also use the Present Continuous tense to talk about the **future** - if we add a **future word!!** We must add (or understand from the context) a future word. "Future words" include, for example, **tomorrow, next year, in June, at Christmas** etc. We only use the Present Continuous tense to talk about the future when we have planned to do something before we speak. We have already **made a decision and a plan** before speaking.

I am taking my exam next month.		
past	present	future
!!!		

	A firm plan or programme exists now.	The action is in the future.
--	--------------------------------------	------------------------------

Look at these examples:

- We're **eating** at Joe's Cafe tonight. We've already booked the table..
- They can play tennis with you tomorrow. They're not **working**.
- When **are** you **starting** your new job?

In these examples, **a firm plan or programme exists before speaking**. The decision and plan were made **before** speaking.

How do we spell the Present Continuous tense?

We make the Present Continuous tense by adding -ing to the base verb. Normally it's simple: we just add -ing. But sometimes we have to change the word a little. Perhaps we double the last letter, or we drop a letter. Here are the rules to help you know how to spell the Present Continuous tense.

Basic rule	Just add -ing to the base verb:		
	work	→	working
	play	→	playing
	assist	→	assisting

	see	→	seeing								
	be	→	being								
Exception	If the base verb ends in consonant + stressed vowel + consonant , double the last letter:										
	<table><tr><td>s</td><td>t</td><td><u>o</u></td><td>p</td></tr><tr><td></td><td>consonant</td><td>stressed vowel</td><td>consonant</td></tr></table>			s	t	<u>o</u>	p		consonant	stressed vowel	consonant
	s	t	<u>o</u>	p							
		consonant	stressed vowel	consonant							
	vowels = a, e, i, o, u										
	stop <u>o</u>	→	stopping								
	ru <u>n</u>	→	running								
beg <u>i</u> n	→	beginning									
Note that this exception does not apply when the last syllable of the base verb is not stressed:											

	open	→	opening
Exception	If the base verb ends in ie , change the ie to y :		
	lie	→	lying
	die	→	dying
Exception	If the base verb ends in vowel + consonant + e , omit the e :		
	come	→	coming
	mistake	→	mistaking

Thì hiện tại tiếp diễn

(còn gọi là Hiện Tại Tiếp Diễn)

Chúng ta thường sử dụng thì **Hiện tại tiếp diễn** trong tiếng Anh. Nó rất khác với thì [Hiện tại đơn](#), cả về cấu trúc và cách sử dụng.



Làm thế nào để chúng ta tạo thì Hiện tại tiếp diễn?

Cấu trúc của thì Hiện tại tiếp diễn là:

môn học	+	phụ trợ	+	động từ chính
		liên hợp trong Hiện tại đơn		
		là, là, là		phân từ hiện tại (-ing)

Trợ động từ (be) được chia ở thì Hiện tại đơn: *am, are, is*

Động từ chính không thay đổi ở dạng hiện tại phân từ: *-ing*

Đối với câu phủ định, chúng ta chèn **not** vào giữa trợ động từ và động từ chính.

Đối với câu nghi vấn, chúng ta **hoán đổi** chủ ngữ và trợ động từ.

Nhìn vào những câu ví dụ này với thì Hiện tại tiếp diễn:

	môn học	trợ động từ		động từ chính	
+	Tôi	là		nói	cho bạn.
+	Bạn	là		đọc hiểu	đây.
-	Cô ấy	Là	không phải	ở lại	tại Luân Đôn.
-	chúng tôi	là	không phải	đang chơi	bóng đá.
?	Là	anh ta		xem	TV?
?	Là	họ		đang chờ đợi	cho John?

Làm thế nào để chúng ta sử dụng thì Hiện tại tiếp diễn?

Chúng ta dùng thì Hiện tại tiếp diễn để nói về:



- hành động xảy ra bây giờ
- hành động trong tương lai

Hiện tại tiếp diễn cho hành động đang xảy ra

a) cho hành động xảy ra **chính xác bây giờ**

Tôi đang ăn trưa.		
vừa qua	hiện nay	Tương lai
	Các hành động đang xảy ra bây giờ.	

Nhìn vào những hình ảnh này. Ngay bây giờ bạn đang nhìn vào màn hình này và đồng thời...

		
các trang đang lật	ngọn nến đang cháy	những con số đang quay

b) cho hành động xảy ra **xung quanh bây giờ**

Hành động có thể không xảy ra ngay bây giờ, nhưng nó đang xảy ra ngay trước và ngay sau bây giờ, và nó không thường xuyên hay theo thói quen.

John **đang** tìm kiếm một công việc mới.

vừa qua	hiện nay	Tương lai
	Hành động đang diễn ra "xung quanh" bây giờ.	

Hãy xem những ví dụ này:

- Muriel **đang học** lái xe.
- Tôi **đang sống** với em gái cho đến khi tôi tìm được một căn hộ.

Hiện tại tiếp diễn cho tương lai

Chúng ta cũng có thể dùng thì Hiện tại tiếp diễn để nói về **tương lai** - nếu chúng ta thêm một **từ tương lai** !! Chúng ta phải thêm (hoặc hiểu theo ngữ cảnh) một từ tương lai. "Các từ tương lai" bao gồm, ví dụ, **ngày mai** , **năm sau** , **vào tháng 6** , **vào Giáng sinh** , v.v. Chúng ta chỉ sử dụng thì Hiện tại tiếp diễn để nói về tương lai khi chúng ta đã lên kế hoạch làm điều gì đó trước khi nói. Chúng tôi đã có **quyết định và kế hoạch** rồi mới nói.

Tôi đang làm bài kiểm tra vào tháng tới.		
vừa qua	hiện nay	Tương lai
!!!		

	Một kế hoạch hoặc chương trình vững chắc hiện đang tồn tại.	Hành động là trong tương lai.
--	---	-------------------------------

Hãy xem những ví dụ này:

- Chúng tôi **đang ăn** ở Joe's Cafe tối nay. Chúng tôi đã đặt bàn rồi..
- Họ có thể chơi quần vợt với bạn vào ngày mai. Họ không **làm việc** .
- Khi **nào** bạn **bắt đầu** công việc mới của bạn?

Trong những ví dụ này, **một kế hoạch hoặc chương trình vững chắc tồn tại trước khi nói** . Quyết định và kế hoạch đã được thực hiện **trước khi nói**.

Làm thế nào để chúng ta đánh vần thì Hiện tại tiếp diễn?

Chúng ta tạo thì Hiện tại tiếp diễn bằng cách thêm -ing vào động từ gốc. Thông thường nó đơn giản: chúng ta chỉ cần thêm -ing. Nhưng đôi khi chúng ta phải thay đổi từ một chút. Có lẽ chúng tôi nhân đôi chữ cái cuối cùng, hoặc chúng tôi bỏ một chữ cái. Dưới đây là các quy tắc giúp bạn biết cách đánh vần thì Hiện tại tiếp diễn.

quy tắc cơ bản	Chỉ cần thêm -ing vào động từ gốc:		
	công việc	→	đang làm việc
	chơi	→	đang chơi
	hỗ trợ	→	hỗ trợ

	hiếu	→	nhìn thấy								
	thì là ở	→	hiện tại								
Ngoại lệ	Nếu động từ gốc kết thúc bằng phụ âm + nguyên âm được nhấn mạnh + phụ âm , hãy nhân đôi chữ cái cuối cùng:										
	<table><tr><td>S</td><td>t</td><td>o</td><td>P</td></tr><tr><td></td><td>phụ âm</td><td>nguyên âm nhấn mạnh</td><td>phụ âm</td></tr></table>			S	t	o	P		phụ âm	nguyên âm nhấn mạnh	phụ âm
	S	t	o	P							
		phụ âm	nguyên âm nhấn mạnh	phụ âm							
	nguyên âm = a, e, i, o, u										
	st o p	→	dừng lại								
<u>bạ</u> n có khỏe không	→	đang chạy									
cầu xin <u>tô</u> i n	→	bắt đầu									
Lưu ý rằng ngoại lệ này không áp dụng khi âm tiết cuối cùng của động từ gốc không được nhấn mạnh:											

	<u>o</u> bút	→	khai mạc
Ngoại lệ	Nếu động từ gốc kết thúc bằng ie , đổi ie thành y :		
	nói dối	→	nằm
	chết	→	sắp chết
Ngoại lệ	Nếu động từ gốc kết thúc bằng nguyên âm + phụ âm + e , bỏ qua e :		
	đến	→	đang tới
	sai lầm, điều sai, ngộ nhận	→	nhầm lẫn

Lưu ý rằng các thì **tiếp** diễn còn được gọi là các thì **tiếp diễn** . Vì vậy, thì Hiện tại tiếp diễn đôi khi được gọi là thì Hiện tại tiếp diễn.